ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I
MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ 4

Câu 1: Đặc điểm chính của địa hình ở vùng trung du và miền núi Bắc Bộ là gì?

A. Đại hình tương đối bằng phẳng. B. Địa hình gồm các Cao Nguyên xếp tầng.
C. Địa hình chủ yếu là đồi núi. D. Địa hình có dạng hình tam giác.

Câu 2: Dãy núi cao và đồ sộ nhất nước ta là dãy núi nào?

A. Dãy Trường Sơn B. Dãy Hoàng Liên Sơn.
C. Dãy Tam Đảo D. Cánh Cung Đông Triều.

Câu 3: Vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ là nơi sinh sống của các dân tộc:

A. Ê Đê, Tày, Mường, Kinh B. Mường, Thái, Dao, Mông
C. Dao, Hoa, Thái, Kinh D. Ba Na, Chăm, Thái, Hoa

Câu 4: Dân cư ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ phân bố như thế nào?

A. Phân bố khá đồng đều B. Thưa thớt, phân bố không đồng đều
C. Phân bố đồng đều D. Phân bố không mấy đồng đều

Câu 5: Nơi nào sau đây không thuộc vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ?

A. Hà Nội B. Lai Châu C. Lào Cai D. Phú Thọ

Câu 6: Tỉnh nào sau đây ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ giáp biển?

A. Sơn La B. Quảng Ninh C. Lào Cai D. Lai Châu

Câu 7: Để trồng được lúa nước trên đất dốc người dân khu vực miền núi đã làm gì?

A. Làm ruộng bậc thang. C. Xẻ sườn núi chia làm hai.
B. Xẻ sườn núi thành những sân phẳng. D. Xẻ sườn núi ra nhiều phần bằng nhau.

Câu 8: Vẻ đẹp của các ruộng bậc thang đã mang lại lợi ích gì cho vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ?

A. Thu hút nhiều nguồn nhân lực. B. Thu hút nhiều nhà đầu tư.
C. Thu hút nhiều du khách. D. Thu hút nhiều loài chim.

Câu 9: Sông ngòi ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ có tiềm năng lớn để phát triển:

A. Thủy điện B. Ruộng bậc thang C. Khu du lịch D. Khu ẩm thực

Câu 10: Vùng Trung du và miền núi Bắc bộ nổi tiếng với lễ hội nào sau đây?

A. Gầu tao, Lễ hội chọi trâu. B. Gội đầu
C. Gầu gào, Lễ hội Mường Ca Da . D. Gầu tào, Lễ hội Lồng Tồng.

Câu 11: Các lễ hội được tổ chức nhằm mục đích:

A. Cầu mong sức khỏe, may mắn và mùa màng bội thu B. Cầu tiền tài, sức khỏe
C. Cầu tiền tài, may mắn D. Cầu làm ăn phát đạt

Câu 12: Giỗ Tổ Hùng Vương diễn ra vào ngày nào?

A. 10/3 dương lịch hàng năm B. 10/3 âm lịch hàng năm
C. 10/4 âm lịch hàng năm D. 10/4 dương lịch hàng năm

Câu 13: Khu di tích đền Hùng chủ yếu thuộc tỉnh thành nào?

A. Thành phố Buôn Mê Thuật B. Thành phố Phú Thọ
C. Thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ D. Thành phố Thanh Hóa

Câu 14: Lễ giỗ Tổ Hùng Vương được tổ chức nhằm mục đích gì?

A. Tôn vinh công lao B. Tôn vinh những người xưa
C. Tôn Vinh công lao của các vua Hùng D. Tôn vinh nền văn hóa nước ta

Câu 15: Nghi lễ quan trọng nhất trong lễ giỗ Tổ Hùng Vương là gì?

A. Lễ rước kiệu vua và lễ dâng hương B. Lễ rước kiệu vua, lễ thăm đền
C. Lễ thăm đền D. Lễ dâng hương

LIVEWORKSHEETS

Câu 16: Vùng đồng bằng Bắc Bộ được bồi đắp bởi phù sa của hệ thống sông nào?

A. Sông Hồng và sông Mã B. Sông Hồng và sông Tiền

C. Sông Hồng và sông Mê Kông D. Sông Hồng và sông Thái Bình

Câu 17: Đồng bằng Bắc Bộ tiếp giáp với những vùng miền nào?

A. Duyên Hải miền Trung,đồng bằng Nam bộ B. Duyên Hải miền Trung,Trung du và miền núi Bắc bộ

C. Duyên Hải miền Trung, Tây nguyên D. Đồng bằng Nam bộ

Câu 18: Đồng bằng Bắc Bộ tiếp giáp với vùng biển nào?

A. Vịnh Nam Bộ B. Vịnh Trung Bộ

C. Vịnh Bắc Bộ D. Vịnh Ba Lan

Câu 19: Địa hình vùng đồng bằng Bắc Bộ tương đối :

A. Cao B. Bằng phẳng C. Gập ghềnh D. Dốc

Câu 20: Sông nào lớn nhất vùng đồng bằng Bắc Bộ?

A. Sông Đáy B. Sông Đuống C. Sông Hồng D. Sông Trà Lý

Câu 21: Vùng đồng bằng Bắc Bộ có khí hậu như thế nào?

A. Khô cằn B. Ôn hòa C. Nhiệt đới gió mùa ẩm D. Nhiệt đới gió mùa

Câu 22: Dân cư ở vùng đồng bằng Bắc Bộ chủ yếu là:

A. Người Tày B. Người Hoa C. Người Thái D. Người Kinh

Câu 23: Đồng bằng Bắc Bộ là vùng trồng lúa lớn thứ mấy cả nước?

A. Thứ hai của nước ta B. Thứ nhất của nước ta

C. Thứ ba của nước ta D. Thứ tư của nước ta

Câu 24: Ngoài trồng lúa ra vùng đồng bằng Bắc Bộ còn có những hoạt động sản xuất nào?

A. Trồng nhiều loại cây ăn quả B. Nuôi các loại gia súc hiếm

C. Trồng cây ăn quả, chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản D. Chăn nuôi các loại bò

Câu 25: Để ngăn tình trạng lũ lụt người dân đã làm gì?

A. Không làm gì B. Đắp đê C. Xây thủy điện D. Đào mương

Câu 26: Các làng quê truyền thống ở Bắc Bộ thường có hình ảnh nào quen thuộc?

A. Cây cau, giếng nước B. Lũy tre xanh, cổng làng

C. Lũy tre xanh, cổng làng, cây đa, giếng nước, sân đình D. Cây mai, giếng nước

Câu 27: Dân cư ở vùng đồng bằng Bắc Bộ như thế nào so với cả nước? Vì sao?

Câu 28: Điền các từ *Thăng Long, Hoa Lư, Hậu Lê, kinh đô* vào chỗ chấm thích hợp để có ý đúng:

Năm 1010, vua Lý Thái Tổ dời đô từ …… (Nình Bình) về thành Đại La (Hà Nội) và đổi tên là ……..… Từ đó, nơi đây là …….……của các triều đại Lý, Trần, …..……. Ngày nay, Hà Nội là Thủ đô của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Câu 29: Sau khi tìm hiểu về khu di tích Văn Miếu - Quốc Tử Giám, em có cảm nghĩ gì về truyền thống hiếu học của dân tộc Việt Nam ?

Câu 30. Hãy chia sẻ một số biện pháp mà em biết để bảo vệ thiên nhiên và ứng phó với biến đổi khí hậu hiện nay ở địa phương em.

Câu 31: Đóng vai làm một hướng dẫn viên du lịch, em hãy viết ra những lời giới thiệu về Văn Miếu - Quốc Tử Giám cho khách tham quan.

LIVEWORKSHEETS

ĐÁP ÁN PHẦN TỰ LUẬN

Câu 27: Dân cư ở vùng đồng bằng Bắc Bộ như thế nào so với cả nước? Vì sao?

- Đồng bằng Băc Bộ là vùng có đân cư đông đúc nhất nước ta. (Năm 2020: khoảng hơn 21 triệu người).
- Vùng Đồng bằng Bắc Bộ có điều kiện tự nhiên thuận lợi cho sinh sống, giao thông và sản xuất.

Câu 28: Điền các từ *Thăng Long, Hoa Lư, Hậu Lê, kinh đô* vào chỗ chấm thích hợp để có ý đúng:

Năm 1010, vua Lý Thái Tổ dời đô từ ***Hoa Lư*** (Nình Bình) về thành Đại La (Hà Nội) và đổi tên là ***Thăng Long.*** Từ đó, nơi đây là ***kinh đô*** của các triều đại Lý, Trần, ***Hậu Lê***. Ngày nay, Hà Nội là Thủ đô của nước Cộng hoà xã hội chue nghĩa Việt Nam.

Câu 29: Sau khi tìm hiểu về khu di tích Văn Miếu - Quốc Tử Giám, em có cảm nghĩ gì về truyền thống hiếu học của dân tộc Việt Nam ?

- Hiếu học là một truyền thống quý báu của dân tộc Việt Nam, được hình thành từ lâu đời và được truyền qua nhiều thế hệ.
- Truyền thống hiếu học có một ý nghĩa hết sức lớn lao, bởi nó luôn gắn với sự phát triển bền vững. Sự học chính là cái gốc, là căn cốt của mọi thành công, giúp cho con người hoàn thiện về nhân cách, giúp cho quê hương, đất nước phát triển hưng thịnh.
- Văn Miếu - Quốc Tử Giám hôm nay là một di tích, ghi dấu truyền thống hiếu học vẻ vang của tổ tiên ta, thể hiện khát vọng giành lấy những đỉnh cao tri thức của sĩ tử, cũng như mong mỏi, kỳ vọng của triều đình, của nhân dân đối với trí thức.

……..

Câu 30. Hãy chia sẻ một số biện pháp mà em biết để bảo vệ thiên nhiên và ứng phó với biến đổi khí hậu hiện nay ở địa phương em.

- Dọn dẹp vệ sinh khuôn viên nhà ở, trường học, …
- Trồng, chăm sóc và bảo vệ cây xanh.
- Bỏ rác đúng nơi quy định.
- Hạn chế sử dụng túi ni lông.
- Tiết kiệm nước, tiết kiệm điện.
- Tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường.

……..

Câu 31: Đóng vai làm một hướng dẫn viên du lịch, em hãy viết ra những lời giới thiệu về Văn Miếu - Quốc Tử Giám cho khách tham quan.

- Văn Miếu – Quốc Tử Giám được coi là trường Đại học đầu tiên của nước ta.
- Văn Miếu – Quốc Tử Giám được xây dựng từ thế kỉ XI, tại Thăng Long (Nay là Hà Nội)
- Văn Miếu – Quốc Tử Giám có 2 khu vực: Văn Miếu và Quốc Tử Giám
  1-Văn Miếu gồm: Cổng Văn Miếu, Khuê Văn Các, 2 nhà bia Tiến Sĩ, Đại Thành (Nơi thờ Khổng Tử và các học trò của ông).
  2-Quốc Tử Giám: Khu Thái Học (Phía sau Văn Miếu - Nơi học tập của con vua, con quý tộc, con quan lại và con dân nếu học giỏi).

……..

LIVEWORKSHEETS